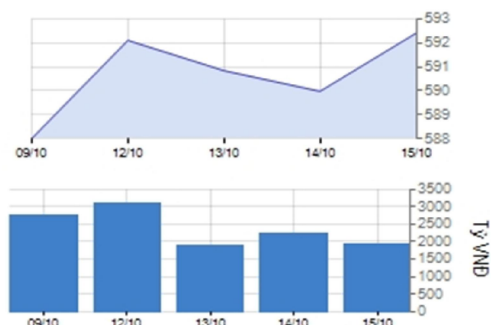


HOSE 15/10/2015

VNINDEX 592.40 2.42 0.41%

KLGD 115,345,487 CP
GTGD 1,925.44 Tỷ
GTR NDTNN - 25.97 Tỷ

CP Tăng giá 126 CP
CP Giảm giá 73 CP
CP Đứng giá 105 CP

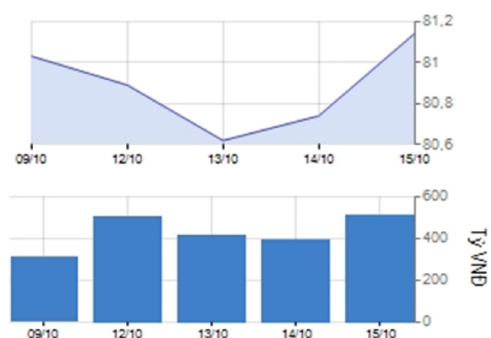


HNX 15/10/2015

HNXINDEX 81.14 0.41 0.50%

KLGD 50,475,116 CP
GTGD 504.20 Tỷ
GTR NDTNN - Tỷ

CP Tăng giá 79 CP
CP Giảm giá 77 CP
CP Đứng giá 223 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 607.95 0.38 0.06%
HNX30 151.66 1.39 0.92%

Tâm điểm

► Chỉ số tiếp tục giằng co, giao dịch thận trọng

► Khối ngoại bán ròng 26 tỷ đồng trên HOSE

► Phân tích kỹ thuật

► Nhận định thị trường

► Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

► Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

► Diễn biến vĩ mô thế giới

Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,021,744	11.1	2.0	16.4%	7.0%
HNX	138,193	9.5	1.7	11.8%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,159,937	11.2	2.0	16.1%	6.8%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,850	8.4	0.9	9.4%	5.6%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Thép và sản phẩm thép	35,688	6.6	1.4	17.7%	10.2%
Khai khoáng	35,639	8.9	1.6	21.4%	10.8%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	21,987	85.4	4.1	-2.8%	-2.3%
Xây dựng	30,726	9.4	1.8	20.5%	10.7%
Máy công nghiệp	37,931	10.3	1.1	11.9%	4.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,334	6.8	1.1	16.6%	10.9%
Lốp xe	17,950	11.7	1.6	11.7%	8.4%
Nuôi trồng nông & hải sản	7,238	9.5	2.5	24.1%	11.0%
Thực phẩm	36,131	19.9	1.8	11.4%	5.8%
Dược phẩm	77,706	9.2	1.9	14.9%	8.3%
Phân mềm	13,350	9.7	2.1	20.1%	13.9%
Sản xuất & phân phối điện	18,884	10.8	1.8	20.1%	7.8%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	27,612	6.3	1.5	23.8%	11.2%
Bảo hiểm nhân thọ	95,602	7.0	2.1	33.0%	23.1%
Môi giới chứng khoán	39,127	28.8	3.1	10.8%	2.8%
Ngân hàng	24,228	14.2	1.6	10.6%	6.3%
Bất động sản	369,650	14.8	2.0	11.6%	0.8%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	161,555	17.0	1.8	9.6%	3.2%
	24,894	5.9	1.0	18.3%	7.8%

Thống kê thị trường

► HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

► HNX: Thống kê và nhận định thị trường

► Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Bà Trưng
Hanoi
Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 15.10.2015**

Nhận định:

- Các cổ phiếu vốn hóa lớn phục hồi giúp chỉ số Vn-Index hồi phục trở lại. Tuy nhiên thanh khoản trên HOSE vẫn duy trì khá thận trọng, trên HNX có sự gia tăng so với phiên trước đó.
- Dòng tiền chảy vào các cổ phiếu Mid Cap như DXG, GTN, HQC, MBB, SBT, NLG, PDR, TTF... và các cổ phiếu vốn hóa lớn như CTG, VCB, GAS, BVH hỗ trợ tích cực cho chỉ số
- Cổ phiếu dẫn dắt đã mất đi đà tăng tạo áp lực tâm lý lên các cổ phiếu khác. Chỉ số HNX-Index tuy đã hồi phục nhẹ vào cuối phiên nhưng các tín hiệu kỹ thuật cho tín hiệu bán trong ngắn hạn.
- Khối ngoại bán ròng gần 26 tỷ đồng trên cả 2 sàn

Xu hướng:

- Thị trường đi vào giai đoạn tích lũy, sideway trong biên độ hẹp, tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn khiến thanh khoản sụt giảm. Khả năng chỉ số 2 sàn khó có đột biến mạnh trong ngắn hạn.
- HNX-Index:
+Hỗ trợ: 80/+Kháng cự 84
- Vn-Index:
+Hỗ trợ: 580/Kháng cự: 600

Chiến lược đầu tư:

- Thận trọng xem xét diễn biến thị trường, tạm thời duy trì trạng thái nắm giữ đối với cổ phiếu kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 3 tốt. Xem xét giảm tỷ trọng các cổ phiếu đã tăng nóng.
- Tăng giải ngân khi chỉ số điều chỉnh về vùng hỗ trợ nêu trên trong trường hợp dòng tiền vẫn duy trì ở mức cao và không có áp lực bán mạnh. Giảm tỷ trọng cổ phiếu khi áp lực bán ra ở vùng 590 đối với Vn-Index lớn hoặc chỉ số tiến về vùng kháng cự 600 với lực cầu yếu.

Các cổ phiếu quan tâm:

- SHB được giao dịch thỏa thuận hơn 10 triệu cổ phiếu, giao dịch khớp lệnh cũng khá sôi động đạt gần 6 triệu
- Nhà đầu tư nên xem xét đối với cổ phiếu ngành vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin với các cổ phiếu như HPG, FPT là những cổ phiếu được kỳ vọng có kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2015
- SCIC sẽ thoái vốn tại VNM, FPT, BMP, NTP, VNR
- Tín hiệu bán kỹ thuật 15/10/2015: PGD

► **Tin tức**

Hoạt động doanh nghiệp

Hòa Phát: 9 tháng lãi sau thuế gần 3.000 tỷ đồng

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2014, Hòa Phát ghi nhận 19.166 tỷ đồng doanh thu và 2.755 tỷ đồng LNST. Như vậy, kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015 của HPG tăng trưởng 7,57% doanh thu và 6,63% so với cùng kỳ 2014. EPS trailing 4 quý gần nhất của Hòa Phát đạt 4.631 đồng/cổ phiếu. Đóng góp vào kết quả kinh doanh nói trên của Hòa Phát chủ yếu vẫn đến từ mảng thép xây dựng – không thay đổi qua nhiều năm nay. Riêng mảng thức ăn gia súc, doanh thu 9 tháng đầu năm của Hòa Phát đạt khoảng 500 tỷ đồng. Công ty chưa chú trọng đến lợi nhuận mảng này. Hòa Phát cho biết, tại công ty thức ăn gia súc của Hòa Phát, mảng nguyên liệu thức ăn gia súc của Hòa Phát đã vươn lên vị trí thứ 2 cả nước.

Vĩ mô trong nước

TPP giúp Việt Nam trở thành cứ điểm quan trọng trong chuỗi sản xuất thế giới

Việc các nước trong đó có các thị trường lớn như Hoa Kỳ, Nhật Bản và Ca-na-da giảm thuế nhập khẩu về 0% cho hàng hóa Việt Nam, sẽ tạo ra “cú hích” lớn cho xuất khẩu. Riêng với ngành dệt may, kim ngạch có thể tăng đáng kể. Theo tính toán, cứ 1 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sẽ tạo ra khoảng 250.000 việc làm các loại. Như vậy, nếu kim ngạch dệt may tăng, có thể tạo ra nhiều việc làm mới. Tham gia TPP cũng sẽ giúp Việt Nam và các nước có được các cơ hội mới từ chuỗi cung ứng mới, được hình thành sau khi TPP có hiệu lực. Các nước TPP hiện đang chiếm tới 40% GDP và 30% thương mại toàn cầu, lại bao gồm thị trường lớn như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Bộ Công Thương cho rằng chắc chắn sẽ mở ra cơ hội khi chuỗi cung ứng mới hình thành.

Vĩ mô thế giới

Kinh tế toàn cầu đang đứng trước làn sóng suy thoái thứ 3?

Số liệu thương mại tháng 9/2015 do Trung Quốc công bố mới đây đã khiến các chuyên gia và nhà đầu tư lo lắng, không chỉ về tình trạng tăng trưởng chậm lại của nước này mà còn về rủi ro đối với nền kinh tế toàn cầu. Rõ ràng, việc xuất khẩu của Trung Quốc giảm 1,1% trong tháng 9/2015 cho thấy rủi ro trong sự suy giảm nhu cầu trên toàn thế giới. Như vậy, Trung Quốc không chỉ là nước gặp vấn đề về kinh tế, mà chắc chắn nhiều quốc gia khác cũng đang phải đau đầu trong việc duy trì tăng trưởng. Chủ tịch FED chi nhánh St.Louis James Bullard cũng đã phải phát biểu rằng khả năng rơi vào suy thoái của kinh tế toàn cầu không hề giảm bớt dù thế giới đã tăng trưởng trong 6 năm qua.

HOSE 15/10/2015 VNINDEX 592.40 2.42 0.41% 115,345,487 CP 1,925.44 bil VND

Chỉ số tiếp tục giằng co, giao dịch thận trọng

- Vn-Index tăng 2.42 điểm lên mức 592.40 (+0.41%). Cây đồ thân vừa giằng co tại vùng kháng cự của Fibonacci 61.8%
- Stochastic Oscillator sụt giảm từ 77 xuống 70
- MACD dừng tăng và đi ngang trên đường zezo
- Chỉ số có thể vẫn tiếp tục giằng co đan xen tích lũy tại vùng 590, thanh khoản duy trì ở mức trung bình và không có nhiều đột biến



HOSE Top 5 theo KLGD

ITA	0.3 (4.7%)	6,877,910
DLG	0.3 (4.2%)	5,713,400
CTG	0.5 (2.5%)	4,435,440
FLC	0 (0.0%)	4,257,200
HQC	0 (0.0%)	3,825,950

HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (11.1%)	408,150
PTK	0.1 (10.0%)	230,330
KTB	0.1 (9.1%)	152,280
VNH	0.1 (9.1%)	42,910
MCP	0.8 (6.8%)	2,560

HOSE Top 5 theo % giảm

SVT	-1.1 (-7.0%)	300
PTC	-0.6 (-6.3%)	1,250
KAC	-0.5 (-6.1%)	10
HLG	-0.3 (-5.8%)	5,000
MDG	-0.3 (-5.5%)	10

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CTG	15.4 tỷ	754,470
BVH	5.6 tỷ	95,410
NT2	5.3 tỷ	200,780
STK	4.9 tỷ	137,500
BID	4.5 tỷ	183,380

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HVG	-16.6 tỷ	- 966,120
SBT	-15.3 tỷ	- 1,004,000
VIC	-12.2 tỷ	- 285,600
PPC	-5.6 tỷ	- 302,980
DIG	-4.9 tỷ	- 400,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,784,710	- 25.97

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Hiệu ứng tâm lý từ thông tin về TPP nguội dần khiến tâm lý thêm thận trọng, giao dịch kém sôi động
- ▶ Chốt phiên, Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn phiên này đạt 115.345.487 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1.925,44 tỷ đồng.
- ▶ Các cổ phiếu bảo hiểm ghi nhận các mức tăng giá tốt: BVH tăng 2.500 đồng, BMI tăng 700 đồng, BIC tăng 200 đồng.
- ▶ ITA dẫn đầu sàn về thanh khoản với hơn 6,87 triệu cổ phiếu khớp thành công, tiếp theo là DLG 5,17 triệu; CTG 4,43 triệu; FLC 4,25 triệu; HQC 3,82 triệu
- ▶ Khối ngoại bán ròng 26 tỷ đồng, bán nhiều HVG 1,6 tỷ, SBT 15,3 tỷ, VIC 12,2 tỷ... mua ròng CTG 15,4 tỷ, BVH, NT2, STK, BID...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	47.4	126,321.96	22.7	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	47.3	89,605.03	6.9	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	24.4	83,416.65	12.8	2.2	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	42.5	78,458.17	39.2	2.6	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	20.7	77,074.47	13.2	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.8	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	60.0	40,828.29	28.8	3.1	10.8%	2.8%
HPG	732.9	32.3	23,673.24	7.3	1.8	26.4%	14.6%
MBB	1,600.0	14.7	23,520.00	6.9	1.1	15.2%	1.3%
STB	1,142.5	17.6	20,108.20	9.6	1.1	11.6%	1.1%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	37.3	12,982.27	6.4	1.0	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.7	77,074.47	13.2	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	24.3	11,422.39	15.5	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.6	18,521.14	10.8	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	24.4	83,416.65	12.8	2.2	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	47.3	89,605.03	6.9	2.1	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	CTG	17,939,407	0.30%	687,090	14.08	26,530	0.54	93,910	1.91	-	-
2	BVH	163,057,686	0.25%	235,420	13.88	140,010	8.26	-	-	-	-
3	NT2	86,753,413	0.17%	200,780	5.30	-	-	-	-	-	-
4	STK	15,923,924	0.11%	87,500	3.15	-	-	50,000	1.79	-	-
5	BID	877,123,238	0.02%	393,380	9.60	210,000	5.13	-	-	-	-
6	DXG	26,277,181	0.27%	305,100	5.79	98,170	1.86	-	-	-	-
7	DCM	240,717,973	0.04%	287,000	3.70	-	-	-	-	-	-
8	CTD	69,491	0.49%	15,900	1.87	-	-	-	-	-	-
9	SSI	238,952,695	49.17%	125,350	3.04	56,000	1.36	-	-	-	-
10	DRC	10,187,249	37.85%	30,150	1.45	2,000	0.10	-	-	-	-
11	JVC	13,441,652	37.05%	218,700	1.18	30	0.00	-	-	-	-
12	HT1	124,479,507	9.86%	91,410	2.24	43,490	1.07	-	-	-	-
13	HPG	70,661,848	39.36%	212,460	6.88	180,110	5.88	-	-	-	-
14	HHS	24,917,594	26.55%	200,000	3.41	152,070	2.63	-	-	-	-
15	PAC	7,776,721	23.90%	21,000	0.64	-	-	-	-	-	-
16	KBC	87,997,939	30.50%	42,990	0.62	-	-	-	-	-	-
17	VHC	17,287,139	30.29%	11,800	0.44	-	-	-	-	-	-
18	SKG	605,449	46.48%	5,100	0.40	500	0.04	-	-	-	-
19	IMP	8,242	48.97%	8,240	0.35	-	-	-	-	-	-
20	PVT	85,425,550	15.61%	29,650	0.34	-	-	-	-	-	-
21	HTI	11,037,418	4.76%	19,510	0.31	-	-	-	-	-	-
22	NBB	6,282,228	38.23%	10,000	0.23	-	-	-	-	-	-
23	BFC	16,467,318	14.43%	8,810	0.21	-	-	-	-	-	-
24	LM8	3,643,622	7.09%	7,300	0.20	-	-	-	-	-	-
25	NNC	3,853,111	19.70%	3,920	0.20	-	-	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	HVG	50,638,108	13.73%	1,000	0.02	967,120	16.60	-	-	-	-
2	SBT	61,976,220	7.27%	-	-	#####	15.26	-	-	-	-
3	VIC	270,368,380	14.35%	37,960	1.62	323,560	13.80	-	-	-	-
4	PPC	110,186,263	15.22%	88,460	1.65	391,440	7.28	100,000	1.86	100,000	1.86
5	DIG	35,291,786	31.23%	-	-	400,000	4.94	-	-	-	-
6	PHR	24,623,350	18.71%	-	-	226,160	4.06	-	-	-	-
7	BTP	23,863,834	9.55%	600,000	6.01	#####	10.07	-	-	-	-
8	VCB	238,691,640	21.04%	86,600	4.10	169,590	8.04	-	-	-	-
9	KDC	64,406,636	23.91%	26,570	0.65	126,070	3.08	-	-	-	-
10	MSN	103,642,920	34.25%	16,580	1.22	48,820	3.60	100,000	7.40	100,000	7.40
11	HSG	5,749,690	43.30%	-	-	40,000	1.74	-	-	-	-
12	STB	260,079,280	9.07%	69,860	1.25	158,270	2.81	-	-	-	-
13	GAS	888,801,270	2.10%	310	0.01	23,680	1.12	-	-	-	-
14	DPM	83,017,025	27.15%	182,680	6.01	211,590	6.97	-	-	-	-
15	ITA	272,751,159	16.47%	97,210	0.63	227,820	1.46	-	-	-	-
16	HAG	197,506,264	17.58%	1,000	0.01	54,750	0.83	58,240	0.87	58,240	0.87
17	VSH	43,193,256	28.06%	-	-	54,000	0.81	-	-	-	-
18	FLC	193,421,864	12.50%	98,840	0.70	206,040	1.46	-	-	-	-
19	GSP	11,325,700	11.25%	4,000	0.06	52,240	0.74	-	-	-	-
20	TMS	1,882,231	41.08%	100	0.01	6,080	0.49	-	-	-	-
21	KSB	6,954,708	19.28%	-	-	15,010	0.47	-	-	-	-
22	VNM	-	49.00%	-	-	4,090	0.43	100,000	11.30	100,000	11.30
23	CII	12,458,597	40.08%	100	0.00	15,550	0.38	-	-	-	-
24	ASM	105,933,710	0.84%	-	-	30,000	0.35	-	-	-	-
25	TMT	13,009,226	6.82%	-	-	5,000	0.24	-	-	-	-

HNX 15/10/2015 HNX-Index 81.14 0.41 0.50% 50,475,116 CP 504.20 bil. VND

Chỉ số tiếp tục giằng co, giao dịch thận trọng

- Chỉ số HNX-Index tăng 0.41 điểm đạt 81.14 (+0.5%). Nền xanh thân vừa phải tiến sát vùng kháng cự Fibonacci 50%
- Đường Stochastic Oscillator sụt giảm nhẹ từ 70 xuống 68
- MACD tăng trở lại và vẫn duy trì trên đường zezo
- Chỉ số có thể tăng giảm đan xen tại vùng 80-82, tích lũy xung quanh mốc này, khối lượng có sự gia tăng nhẹ nhưng vẫn duy trì ở mức thận trọng



HNX Top 5 theo KLGD

Code	Change (%)	Volume
SHB	0.1 (1.5%)	5,956,860
SCR	0.1 (1.2%)	2,442,680
VMI	-0.9 (-9.3%)	1,663,940
KLF	0.1 (2.3%)	1,636,230
VND	0.2 (1.5%)	1,323,830

HNX Top 5 theo % tăng

Code	Change (%)	Volume
PEN	1.2 (12.4%)	-
DZM	0.5 (10.0%)	100
HTC	4.2 (9.8%)	33,800
BII	0.7 (9.7%)	602,110
APG	0.4 (9.5%)	48,000

HNX Top 5 theo % giảm

Code	Change (%)	Volume
BED	-2 (-10.0%)	200
CVN	-0.2 (-10.0%)	25,500
PSE	-1.3 (-10.0%)	100
VDL	-4 (-10.0%)	2,650
HGM	-4 (-9.9%)	200

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

Code	Change (%)	Volume
TIG	2.8 tỷ	300,000
NET	0.8 tỷ	24,500
PVS	0.8 tỷ	34,500
NDN	0.4 tỷ	30,000
MAC	0.4 tỷ	34,400

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

Code	Change (%)	Volume
PVC	-2.6 tỷ	125,000
BVS	-1.6 tỷ	120,800
TNG	-0.8 tỷ	29,900
SHB	-0.6 tỷ	90,823
TCT	-0.5 tỷ	9,400

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	112,391	-

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch trầm lắng vào phiên sáng nhưng trở nên sôi động trở lại vào buổi chiều, lực cầu giá cao tăng mạnh, dòng tiền vào thị trường hào hứng hơn.
- ▶ Thanh khoản cải thiện đáng kể so với phiên liền trước, tổng khối lượng giao dịch đạt gần 50,5 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 504,2 tỷ đồng
- ▶ Cổ phiếu chủ chốt khởi sắc nhưng không đều: PVS tăng 300 đồng; VND tăng 200 đồng; SHB, VCG tăng 100 đồng; ACB, PVX đứng giá, BVS giảm 100 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là SHB với hơn 6 triệu đơn vị, tiếp đến SCR 2,4 triệu, VMI 1,7 triệu, KLF 1.6 triệu, VND 1.3 triệu...
- ▶ Giao dịch khối ngoại cân bằng mua và bán, mua nhiều TIG, NET, PVS, NDN, MAC... bán nhiều PVC, BVS, TNG, SHB, TCT.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	20.8	18,642.50	19.8	1.5	7.6%	0.5%
PVS	446.7	22.5	10,050.76	5.4	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PHP	327.0	20.7	6,768.07	11.1	1.6	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.2	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.7	5,168.01	13.8	0.7	5.7%	1.6%
PVI	222.3	20.7	4,601.33	14.5	0.7	4.9%	1.8%
NTP	62.0	53.2	3,296.97	9.9	2.2	22.8%	13.0%
PLC	80.8	34.6	2,795.60	7.5	2.2	29.2%	9.9%
CHP	126.0	20.5	2,582.99	7.5	1.7	24.5%	10.3%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.7	5,168.01	13.8	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.8	446.16	3.4	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	22.5	10,050.76	5.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	17.1	1,173.47	6.8	1.2	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.8	18,642.50	19.8	1.5	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
dungnv@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
 - Tổng hợp thông tin vĩ mô
 - Phân tích kỹ thuật
 - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
 - Ngân hàng
 - Dược phẩm
 - Phân bón
 - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
 - Cao su
 - Thủy sản
 - Dệt may
 - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
 - Bất động sản
 - Thép
 - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** nghianq@vietinbanksc.com.vn
 - Dầu khí
 - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.